TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2024/DS-PT
Ngày 16/7/2024
"*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Phụng.

Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2024/TLPT-DS ngày 22 tháng 5 năm 2024, về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 39/2024/DS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 118/2024/QĐ-PT ngày 03 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lý Thúy H, sinh năm 1984, địa chỉ: Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của bà Lý Thúy H: Ông Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1984, địa chỉ liên hệ: Khóm C, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 (có mặt).

2. Bà Phan Thị Hồng C, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm T, phường B, thị xã ngã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn T là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 25/12/2020, bà Lý Thúy H có cho vợ chồng ông Nguyễn Văn T và bà Phan Thị Hồng C vay số tiền 600.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 1,66%/tháng, mục đích vay là để đáo hạn ngân hàng. Vì quen biết nên hai bên không có làm biên nhận. Do ông T và bà C không đóng lãi như thỏa thuận nên bà H đòi lại số tiền vay, ông T, bà C hứa hẹn nhưng không thanh toán nên bà khởi kiện.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc bà Phan Thị Hồng C có trách nhiệm liên đới cùng với ông Nguyễn Văn T trả nợ và chỉ yêu cầu ông Nguyễn Văn T trả số tiền vốn vay còn nợ cho bà Lý Thúy H là 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng). Đồng thời người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Văn T trả tiền lãi cho nguyên đơn tính từ ngày 25/12/2020 đến ngày xét xử (19/4/2024) là 03 năm 03 tháng 25 ngày với số tiền là 396.740.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Vào năm 2020, ông Nguyễn Văn T có dẫn ông Phan Thanh H1 đến gặp bà Lý Thúy H để vay số tiền 600.000.000 đồng, sau đó ông H1 có gửi tiền lãi cho ông để trả cho bà H, ông không có vay tiền của bà H như trình bày trong đơn khởi kiện. Vì vậy, ông không đồng ý trả số tiền nêu trên cho bà H.

Đối với bị đơn bà Phan Thị Hồng C, Tòa án đã thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà C nhưng bà đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 39/2024/DS-ST ngày 19/4/2024, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

"Tuyên xử:

1/ Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bà Phan Thị Hồng C có trách nhiệm liên đới cùng với bị đơn ông Nguyễn Văn T trả số nợ vay nêu trên.

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thúy H về việc yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn T trả số tiền vay.

Buộc ông Nguyễn Văn T trả cho bà Lý Thúy Hằng s tiền vốn vay là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) và tiền lãi là 396.740.000 đồng (Ba trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng). Tổng cộng là 996.740.000 đồng (Chín trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lý Thúy H thì hàng tháng ông Nguyễn Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả."

Ngoài ra, trong bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 03/5/2024, ông Nguyễn Văn T gửi đơn kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm, ông yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thúy H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn giữ nguyên đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm phía nguyên đơn thừa nhận ông T có đóng lãi được 27.000.000 đồng, do vậy cần sửa bản án sơ thẩm khấu trừ số tiền lãi này cho ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Lý Thúy H yêu cầu ông Nguyễn Văn T trả số tiền vốn vay là 600.000.000 đồng và tiền lãi. Ông Nguyễn Văn T cho rằng không có vay tiền của bà H mà chỉ là người trung gian nhận tiền giúp cho ông Phan Thanh H1, vì ông H1 là người vay tiền của bà H, do vậy ông không đồng ý thanh toán nợ.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T thừa nhận có nhận của bà Hằng số tiền 600.000.000 đồng, nhưng sau đó đã đưa lại cho ông H1. Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, ông T xác nhận vào năm 2022 ông có khởi kiện ông Phan Thanh H1 đòi lại số tiền 600.000.000 đồng nêu trên, lý do ông khởi kiện là theo yêu cầu của bà H.

[3] Qua xem xét tài liệu, chứng cứ giải quyết tranh chấp giữa ông T và ông H1 vào năm 2022 thể hiện: Ông H1 có lập tờ "Biên nhận" ngày 25/12/2020 nội dung là mượn của ông T số tiền 600.000.000 đồng; tại biên bản hòa giải ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm: ông T thừa nhận cho ông H1 vay 600.000.000 đồng vào ngày 25/12/2020, ông H1 xác nhận còn nợ ông T số tiền này, các bên thống nhất thỏa thuận ông H1 trả cho ông T số tiền vốn 600.000.000 đồng và tiền lãi 150.396.000 đồng và Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm đã ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2022/QĐST-DS ngày 05/4/2022.

[4] Từ các tình tiết nêu trên, có căn cứ xác định ông Nguyễn Văn T có vay của Lý Thúy Hằng số tiền 600.000.000 đồng vào ngày 25/12/2020 và trong cùng ngày ông T cho H1 vay lại số tiền này. Đến năm 2022 giữa ông T và ông H1 phát sinh tranh chấp thì các bên đã thống nhất thỏa thuận ông H1 có nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi cho ông T tổng cộng 750.396.000 đồng. Do vậy, việc ông T trình bày ông là người trung gian nhận tiền giúp cho ông H1 khi vay tiền của bà H là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T có cung cấp tờ tường trình của ông Phan Thanh H1 được công chứng ngày 25/6/2024, nội dung ông H1 trình bày là: Ông có nhờ ông T vay 600.000.000 đồng của bà H giúp ông, khi ông Tiếp nhận tiền của bà H đã đưa lại cho ông, ông thừa nhận là người nợ tiền bà H. Tuy nhiên lời trình bày của ông H1 là mâu thuẫn với lời trình bày trước đây của ông tại biên bản hòa giải ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, cùng một số tiền mà ông thừa nhận nợ cả hai người là bà H và ông T là không đúng thực tế.

[6] Về lãi suất, cấp sơ thẩm xác định ông Nguyễn Văn T trả lãi vay từ ngày 25/12/2020 đến ngày 19/4/2024, mức lãi suất 1,66%/tháng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện nguyên đơn xác nhận: Sau khi vay tiền của bà H thì ông T có đóng tiền lãi được 03 tháng với tiền là 27.000.000 đồng vào ngày 25/4/2021. Do vậy, cấp phúc thẩm cần phải sửa bản án sơ thẩm về khấu trừ số tiền lãi này cho ông T.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là sửa bản án sơ thẩm về việc khấu trừ số tiền lãi ông T đã đóng cho bà H.

[8] Các nội dung khác trong quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, sửa bản án sơ thẩm 39/2024/DS-ST ngày 19/4/2024, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thúy H đối với bị đơn ông Nguyễn Văn T về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản":

Buộc ông Nguyễn Văn T trả cho bà Lý Thúy Hằng s tiền vốn vay là 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng) và tiền lãi là 369.740.000 đồng (ba trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng), tổng cộng là 969.740.000 đồng (chín trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lý Thúy H thì hàng tháng ông Nguyễn Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thúy H về việc buộc bị đơn bà Phan Thị Hồng C có trách nhiệm liên đới cùng với ông Nguyễn Văn T trả số nợ vay nêu trên.

3. Về án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn T phải chịu là 41.092.200 đồng (bốn mươi mốt triệu, không trăm chín mươi hai ngàn, hai trăm đồng), ông T có nghĩa vụ nộp số tiền này.

Bà Lý Thúy H phải chịu án phí 1.350.000 đồng (một triệu, ba trăm năm mươi ngàn đồng), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.900.000 đồng theo biên lai thu số 0002547 ngày 29/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, bà H được nhận lại số tiền còn thừa là 17.550.000 đồng.

4. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn T không phải chịu được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002645 ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh;
- TAND thị xã Ngã Năm;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quang Nhuận